

Số: 183 /BC-NNPTNT

Đức Huệ, ngày 25 tháng 5 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình ngành nông nghiệp 06 tháng đầu năm Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2020**

#### **Phần I. Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp 06 tháng đầu năm 2020**

##### **I. Kết quả thực hiện trên lĩnh vực nông, lâm, thủy sản**

Tình hình thực hiện trên lĩnh vực nông, lâm, thủy sản trong 06 tháng đầu năm gặp nhiều thuận lợi cũng như bất lợi. Trong những tháng đầu năm, tình hình thời tiết thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng, phát triển; đặc biệt không khí lạnh đến sớm và kéo dài làm cho cây lúa kéo dài thời gian sinh trưởng, phát triển, giúp tăng năng suất, nhất là đối với giống IR4625. Tình hình giá lúa, nếp, chanh ở mức tương đối cao, người nông dân sản xuất có lãi. Tuy nhiên, sau đó thời tiết chuyển sang nắng nóng kéo dài, ảnh hưởng của xâm nhập mặn nên tình hình sản xuất nông nghiệp bị đình trệ, việc xuống giống chậm hơn so với các năm trước.

Tình hình xâm nhập mặn diễn biến phức tạp, bắt đầu từ ngày 07/4, độ mặn trên các tuyến kênh bắt đầu tăng dần, đạt đỉnh điểm vào ngày 01/5 với độ mặn là 2,8 g/l (tại Ngã 5 Bình Thành), đến nay độ mặn đã bắt đầu giảm dần tuy nhiên vẫn còn ở mức cao.

Ngoài ra, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, làm ảnh hưởng đến tình hình tiêu thụ một số mặt hàng nông sản của huyện (như dưa hấu,...).

##### **1. Về nông nghiệp (tính đến ngày 15/5/2020)**

- *Cây lúa:*

+ *Vụ Đông Xuân:* Kết thúc gieo sạ đạt 23.485 hecta/kế hoạch: 23.000 hecta, đạt 102,1% so kế hoạch. Thu hoạch xong, năng suất đạt 64,58 tạ/hecta, sản lượng đạt 152.488 tấn, đạt 103,3% so KH (KH: 147.600 tấn)

+ *Vụ Hè Thu:* tiến độ xuống giống 6.360 hecta/Kế hoạch: 19.000 hecta. Lúa chủ yếu ở giai đoạn mạ đến đẻ nhánh.

Tính đến 15/5/2020, tổng diện tích lúa gieo sạ đạt 29.845 hecta, diện tích thu hoạch 23.485 ha, sản lượng đạt 152.488 tấn. So với cùng kỳ năm 2019, diện tích gieo sạ giảm 13.002 hecta, sản lượng tăng 6.059 tấn.

Ước đến ngày 30/6/2020, tổng diện tích gieo sạ đạt 42.485 ha, thu hoạch 23.485 ha, sản lượng đạt 152.488 tấn. So với cùng kỳ năm 2019, diện tích gieo sạ giảm 362 hecta, sản lượng tăng 6.059 tấn.

Tình hình dịch bệnh trong 06 tháng đầu năm 2020 trên cây trồng ổn định, chủ yếu một số loại dịch hại phổ biến như đạo ôn, lem lép hạt, rầy nâu, sâu cuốn lá, chuột,... (trên cây lúa); ghẻ, nứt thân xì mũ, nhện đỏ, sâu vẽ bùa,... (trên cây chanh). Do được các ngành chức năng huyện kịp thời thông báo, dự tính, dự báo và người dân chủ động trong công tác phòng trừ nên không phát sinh thành dịch, mức độ gây hại không đáng kể, không ảnh hưởng nhiều đến năng suất, sản lượng.

- *Tình hình xây dựng liên kết trong sản xuất:* trên cây lúa, tổng diện tích thực hiện liên kết với doanh nghiệp trong vụ Đông Xuân đạt 144 hecta, cụ thể:

+ Liên kết với Công ty cổ phần, đầu tư, nghiên cứu và xuất khẩu gạo thơm Ita-rice với tổng diện tích 124 hecta tại ấp 1, ấp 2 xã Mỹ Thạnh Đông và ấp 4 xã Mỹ Quý Tây. Hiện đã thu hoạch xong, tỷ lệ thu mua đạt 100%. Giá thu mua lúa tươi tại ruộng đối với giống VD20 là 6.400 đồng/kg, năng suất ước đạt 6,5 tấn/hecta; giống OM 4900 là 5.390 đồng/kg, năng suất ước đạt 7,5 tấn/hecta.

+ Liên kết sản xuất lúa giống với Công ty giống cây trồng Hóc Môn với tổng diện tích 20 hecta tại ấp 2, ấp 4 xã Mỹ Thạnh Đông. Thu hoạch xong, tỷ lệ thu mua đạt 100%, giá thu mua đạt 5.500 đồng/kg (lúa tươi tại ruộng).

So với bên ngoài (cùng sản xuất các giống lúa thường, lúa thơm) thì lợi nhuận thu được cao hơn từ 4 – 5 triệu đồng/hecta. Tuy nhiên, so với các diện tích sản xuất giống nếp IR 4625 thì lợi nhuận thấp hơn từ 3 – 4 triệu đồng/hecta.

+ Diện tích liên kết trên cây lúa vụ Hè Thu đạt 62 hecta tại ấp 1 và ấp 2 xã Mỹ Thạnh Đông, liên kết với Công ty cổ phần, đầu tư, nghiên cứu và xuất khẩu gạo thơm Ita-rice. Hiện nay chưa xuống giống do ảnh hưởng của hạn và xâm nhập mặn.

So với cùng kỳ năm 2019, diện tích được thực hiện liên kết trong sản xuất giảm 121 hecta. Nguyên nhân chính là do giá nếp IR 4625 ở mức cao nên người dân chuyển qua sản xuất nếp IR 4625, trong khi giống này thì các doanh nghiệp không có nhu cầu liên kết, ngoài ra một số doanh nghiệp thực hiện liên kết trong năm 2019 sản xuất không có lãi nên không tiếp tục liên kết.

- *Tình hình các cây trồng chủ lực khác của huyện:*

+ Cây chanh: Tổng diện tích chanh trên địa bàn huyện Đức Huệ đến tháng 05/2020 đạt 2.709 hecta (trong đó chanh có hạt (chanh giấy): 1.458 hecta, chanh không hạt: 1.008 hecta, chanh bông tím: 243 hecta), diện tích cho thu hoạch 2.602 hecta. So với năm 2019 diện tích tăng 107 hecta (do một số xã điều tra, thống kê lại diện tích).

+ Cây rau màu (không tính dưa hấu): tiến độ xuống giống đạt diện tích gieo trồng 228 hecta (trong đó thiên lý 40 hecta, rau ăn lá 52 hecta, rau ăn quả 67 hecta, rau gia vị 56 hecta, rau khác 13 hecta), năng suất bình quân ước đạt 150 tạ/ hecta,

ước sản lượng đạt 3.420 tấn. So với cùng kỳ năm 2019, diện tích gieo trồng giảm 91 hecta, sản lượng giảm 1.365 tấn.

+ Cây dưa hấu: tiến độ xuống giống đạt 280 hecta, diện tích thu hoạch 248 hecta, năng suất ước đạt 195 tạ/hecta, ước sản lượng đạt 4.836 tấn. So với cùng kỳ năm 2019, diện tích gieo trồng giảm 54 hecta, sản lượng giảm 565 tấn.

+ Cây bắp: diện tích xuống giống đạt 57 hecta. Tập trung chủ yếu ở xã Mỹ Thạnh Bắc, năng suất ước đạt 70 tạ/hecta, sản lượng ước đạt 399 tấn. So với cùng kỳ năm 2019, diện tích gieo trồng giảm 15 hecta, sản lượng giảm 105 tấn.

+ Cây chuối: Công ty trách nhiệm hữu hạn Huy Long An: trồng chuối già Nam Mỹ ứng dụng công nghệ cao (ứng dụng tưới nhỏ giọt, sử dụng cây giống nuôi cấy mô), diện tích 150 hecta tại ấp 3, xã Mỹ Bình, xuất khẩu đi các nước: Hàn Quốc, Nhật Bản,...

- *Tình hình tiêu thụ cây trồng chủ lực của huyện:*

+ Giá nếp IR 4625 đạt trung bình khoảng 6.000 – 6.200 đồng/kg, đối với các giống lúa thường, giá khoảng 5.000 – 5.200 đồng/kg. (Giá thu mua được tính theo giá lúa tươi, thu mua tại ruộng). Lợi nhuận từ sản xuất nếp IR 4625 đạt từ 20 – 25 triệu đồng/hecta, cao hơn sản xuất các giống lúa khoảng 5 triệu đồng/hecta. So với cùng kỳ năm 2019, giá nếp IR 4625 cao hơn khoảng 1.000 đồng/kg, giá lúa các loại cao hơn khoảng 700 đồng/kg.

+ Giá chanh có hạt bình quân khoảng 18.000 đồng/kg, chanh không hạt bình quân khoảng 16.000 đồng/kg. So với cùng kỳ năm 2019, giá chanh bình quân cao hơn khoảng 2.000 đồng/kg. Nhìn chung với mức giá bán như thời điểm hiện tại, người trồng chanh thu lợi nhuận khoảng 10 – 15 triệu đồng/hecta/lần thu hoạch (tính bình quân thu hoạch 01 tháng/01 lần).

- *Tình hình chăn nuôi:* Tình hình chăn nuôi ổn định. Công tác tái đàn nuôi heo gặp nhiều khó khăn do giá heo giống ở mức cao, nhiều hộ không đủ điều kiện để tái đàn. Thực hiện tốt công tác phòng chống bệnh lở mồm long móng trên địa bàn xã Mỹ Bình và các xã bị dịch uy hiếp gồm Mỹ Thạnh Đông, Mỹ Thạnh Tây, Bình Hòa Bắc, Bình Thành, Bình Hòa Hưng, tiêm phòng 2.696 liều vắc-xin cho trâu bò (trong đó 2.675 liều miễn phí do Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh hỗ trợ, 21 liều thu tiền) và thực hiện công tác tiêu độc khử trùng cho 1.171 hộ chăn nuôi (175 lít thuốc sát trùng).

## **2. Về Lâm nghiệp**

- Diện tích rừng thống kê năm 2019, toàn huyện có 5.375 hecta, chủ yếu là rừng tràm, tăng 190 hecta so với năm 2018; độ che phủ rừng của huyện đạt 9,9%. (Do thống kê diện biến rừng chỉ thực hiện 01 năm/01 lần vào tháng 12 nên không có số liệu cập nhật).

- Tình hình thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng: trong 06 tháng đầu năm xảy ra 07 vụ cháy, tổng diện tích 29,6 hecta, đa số diện tích cháy là đồng cỏ, đất mọc cây bụi, cây tràm đã qua khai thác tái sinh chồi, thiệt hại không đáng

kể. So với cùng kỳ năm 2019, tổng số vụ cháy giảm 01 vụ, diện tích cháy tăng 6,6 hecta, nhưng nhìn chung thiệt hại không đáng kể.

### **3. Về Thủy sản**

- Diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện đạt 185 hecta (chủ yếu là nuôi cá ao).

### **4. Về xây dựng nông thôn mới**

- Đánh giá các tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định 1243/QĐ-UBND ngày 07/4/2017 của UBND tỉnh Long An về việc Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Long An đến 2020, trên địa bàn huyện Đức Huệ đến tháng 05 năm 2020 có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Mỹ Thạnh Đông), hiện đang chờ UBND tỉnh ban hành Quyết định công nhận, 01 xã đạt 17 tiêu chí (Bình Hòa Nam), 03 xã đạt 14 tiêu chí (Mỹ Quý Tây, Mỹ Thạnh Tây, Bình Thành), còn lại các xã khác đạt từ 10 đến 12 tiêu chí. Số tiêu chí đạt trung bình trên một xã là 13,4 tiêu chí. Không có xã đạt dưới 10 tiêu chí. So với năm 2019, số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng 01 xã; số tiêu chí bình quân trên 01 xã tăng 0,1 tiêu chí/xã.

### **5. Tình hình kinh tế tập thể**

- Tính đến tháng 05/2020, toàn huyện có 08 hợp tác xã nông nghiệp (trong đó thành lập mới 01 hợp tác xã, 02 hợp tác xã đã ngưng hoạt động, đang chờ giải thể) và 67 tổ hợp tác với tổng số 724 thành viên. So với cùng kỳ năm 2019, tăng 01 hợp tác xã nông nghiệp và 12 tổ hợp tác.

- Hiện tại, các hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động còn rời rạc, hiệu quả hoạt động chưa cao. Hoạt động chủ yếu là chia sẻ kinh nghiệm sản xuất, hỗ trợ công lao động cho nhau.

## **II. Đánh giá chung**

### **1. Mặt được**

- Sản xuất nông nghiệp trong 06 tháng đầu năm 2020 có sự tập trung chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, sự tham gia hỗ trợ của các ngành, các cấp, nhất là sự nỗ lực khắc phục khó khăn của nông dân nên năng suất, chất lượng cây trồng đạt kết quả cao.

- Điều kiện thời tiết vụ Đông xuân 2019 – 2020 thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng và phát triển, đặc biệt là đối với giống lúa IR 4625.

- Người dân đặc biệt chú trọng đến công tác phòng trừ dịch hại, thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình dịch hại, không mang tư tưởng chủ quan (nhất là trong dịp Tết Nguyên đán) nên trên địa bàn huyện không xảy ra dịch nhất là dịch rầy nâu.

- Phần lớn nông dân biết chú trọng đến việc ứng dụng khoa học – kỹ thuật vào sản xuất: sử dụng giống xác nhận, gieo sạ theo lịch “né rầy”, thực hiện 3 giảm 3 tăng; 1 phải 5 giảm góp phần tăng lợi cho sản xuất.

- Hệ thống kênh thủy lợi nội đồng được nông dân chú trọng nạo vét, nên hạn chế tình trạng thiếu nước,... thông tin chất lượng nước được cung cấp thường xuyên giúp nông dân chủ động trong sản xuất.

- Tình hình giá cả một số mặt hàng nông sản ở mức cao, người dân sản xuất có lãi, như: nếp IR 4625, chanh,...

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Tình hình sản xuất nông nghiệp trong 06 tháng đầu năm nhìn chung đạt được nhiều thắng lợi, nhất là trong lĩnh vực trồng trọt, tuy nhiên vẫn còn nhiều mặt hạn chế như: chuyển đổi cây trồng và vật nuôi vẫn còn mang tính tự phát, liên kết trong sản xuất còn rất ít nên sản phẩm không đồng bộ, khả năng cạnh tranh thấp, không đảm bảo tính ổn định, lâu dài. Dịch bệnh trên vật nuôi còn diễn biến phức tạp. Tình hình tiêu thụ một số mặt hàng nông sản còn khó khăn, chưa ổn định.

## **3. Nguyên nhân của những hạn chế, khó khăn**

- Do ảnh hưởng của hạn, xâm nhập mặn nên tình hình sản xuất cây trồng bị ảnh hưởng, tiến độ xuống giống chậm hơn với mọi năm, khả năng cuối vụ dễ bị ảnh hưởng của mưa, bão.

- Tình hình công lao động ngày càng khan hiếm, giá công lao động tăng cao gây ảnh hưởng đến sản xuất, đặc biệt là đối với công thu hoạch chanh, thiên lý,...

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng đến tình hình tiêu thụ nhiều loại mặt hàng nông sản của địa phương.

- Thói quen thích tự do trong sản xuất của người dân khó thay đổi trong thời gian ngắn nên việc phát triển kinh tế hợp tác, xây dựng liên kết trong sản xuất gặp nhiều khó khăn.

- Tình giá heo ở mức cao, dẫn đến giá heo con cao trong khi tình hình dịch bệnh Dịch tả heo Châu Phi có nguy cơ tái phát bất cứ lúc nào nên nhiều hộ còn dè chừng trong công tác tái đàn.

## **Phần II. Phương hướng, nhiệm vụ phát triển ngành nông nghiệp trong 06 tháng cuối năm**

- Tổ chức thực hiện đúng tiến độ, đạt các chỉ tiêu được giao, nhất là sản lượng lương thực. Hướng dẫn nông dân chăm sóc cây trồng, vật nuôi đảm bảo đạt năng suất, chất lượng.

- Thông tin thường xuyên tình hình dịch hại trên cây trồng, dịch bệnh trong chăn nuôi để người dân chủ động phòng trừ. Tăng cường vận động người chăn nuôi nâng cao ý thức tiêm phòng bệnh; tránh để phát sinh ổ dịch.

- Triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trong chăn nuôi.

- Tiếp tục thực hiện xây dựng vùng sản xuất chuyên canh. Tăng cường công tác mời gọi doanh nghiệp đầu tư, liên kết, bao tiêu sản phẩm, nhất là trong vùng sản xuất chuyên canh.

- Tiếp tục thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Hỗ trợ xã Bình Hòa Nam hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2020. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện của các xã.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, kịp thời xử lý các trường hợp sai phạm để đảm bảo cho người dân an tâm sản xuất.

- Thực hiện công tác kiểm tra liên ngành, chuyên ngành về an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế./.

***Nơi nhận:***

- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT, Thịnh.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Phạm Văn Luốc**